

Câu 1:

Công thức hoá học của sắt oxit, biết Fe(III) là:

- A. Fe_2O_3 . B. Fe_3O_4 . C. FeO . D. Fe_3O_2 .

Câu 2

Dãy chất sau đây chỉ gồm các oxit:

A. MgO , Ba(OH)_2 , CaSO_4 , HCl .

B. MgO , CaO , CuO , FeO .

C. SO_2 , CO_2 , NaOH , CaSO_4 .

D. CaO , Ba(OH)_2 , MgSO_4 , BaO .

Câu 3: Dây gồm các kim loại tác dụng được với dung dịch H_2SO_4 loãng là:

A. Fe, Cu, Mg.

B. Zn, Fe, Cu.

C. Zn, Fe, Al.

D. Fe, Zn, Ag

Câu 4

Nhóm chất tác dụng với nước và với dung dịch HCl là:

A. Na_2O , SO_3 , CO_2 .

B. K_2O , P_2O_5 , CaO .

C. BaO , SO_3 , P_2O_5 .

D. CaO , BaO , Na_2O .

Câu 5: Thuốc thử dùng để nhận biết 3 dung dịch : HCl , HNO_3 , H_2SO_4 đựng trong 3 lọ khác nhau đã mất nhãn. Các thuốc thử dùng để nhận biết được chúng là:

A. Dung dịch AgNO_3 và giấy quì tím.

B. Dung dịch BaCl_2 và dung dịch AgNO_3

C. Dùng quì tím và dung dịch NaOH

D. Dung dịch BaCl_2 và dung dịch phenolphthalein.

Câu 6:

Có 3 lọ mất nhãn đựng riêng biệt 3 dung dịch của 3 chất: HCl , Na_2SO_4 , NaOH . Chỉ dùng một hóa chất nào sau đây để phân biệt chúng ?

- A. Dung dịch BaCl_2 B. Quỳ tím
C. Dung dịch $\text{Ba}(\text{OH})_2$ D. Zn

Câu 7: Câu Axit sunfuric đặc nóng tác dụng với đồng kim loại sinh ra khí:

- A. CO_2 . B. SO_2 . C. SO_3 . D. H_2S .

Câu 8:

Cho 5,6 g sắt tác dụng với axit clohidric dư, sau phản ứng thể tích khí H_2 thu được (ở đktc):

- A. 1,12 lít . B. 2,24 lít.
C. 11,2 lít. D. 22,4 lít.

Câu 9:

Phản ứng giữa dung dịch $\text{Ba}(\text{OH})_2$ và dung dịch H_2SO_4 (vừa đủ) thuộc loại:

- A. Phản ứng trung hoà . B. Phản ứng thế.
C. Phản ứng hoá hợp. D. Phản ứng oxi hoá – khử.

Câu 10:

Cặp chất không thể đồng thời tồn tại trong một dung dịch:

- A. NaOH , K_2SO_4 . B. HCl , Na_2SO_4 .
C. H_2SO_4 , KNO_3 . D. HCl , AgNO_3 .